

Bản án số: 02/2021/DS-ST

Ngày: 17/8/2021

V/v “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Phúc Vượng.

Ông Nguyễn Nam Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*” giữa:

* Nguyên đơn: Anh Lường Văn U, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

* Bị đơn: Anh Tòng Văn P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Bản I, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

* Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Là Thị P, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

2. Chị Lò Thị X, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Bản Í, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

* Những người làm chứng:

1. Anh Lò Văn M, sinh năm: 1982. (Có mặt).

2. Chị Lò Thị D, sinh năm: 1986. (Vắng mặt).

3. Ông Lò Văn T, sinh năm: 1963. (Vắng mặt).

4. Ông Lò Văn E, sinh năm: 1977. (Có mặt).

5. Bà Lò Thị Đ, sinh năm: 1980. (Vắng mặt).

- Điều cư trú tại: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

6. Ông Hà Văn P, sinh năm: 1983. (Vắng mặt).

7. Ông Lò Văn C, sinh năm: 1985. (Có mặt).

- Điều trú tại: Bản Í, xã T, huyện T tỉnh Lai Châu.

8. Anh Lò Văn T sinh năm: 1995. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Lương Văn U trình bày:

Vào năm 2016 anh Lương văn U và anh Lò Văn M, sinh năm 1982, trú tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu có thỏa thuận với nhau nội dung là gia đình nhà anh M đang có một con trâu cái đang mang thai, đến khi nào con trâu cái nêu trên của gia đình anh M đẻ ra con nghé và chăn dắt, chăm sóc con nghé được khoảng 01 (Một) tuổi thì anh sẽ mua con nghé này về với giá là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), như nội dung đã thỏa thuận đến khoảng tháng 05 năm 2017 thì gia đình anh đã đi mua và dắt con nghé có đặc điểm con nghé màu lông đen của gia đình ông M về nuôi, chăm sóc. Việc thỏa thuận mua bán con nghé giữa anh và anh M thì không làm giấy tờ mua bán gì, sau khi mua con nghé này về thì gia đình anh thường chăm sóc, chăn dắt tại gia đình và chăn thả tại bãi chăn thả, thuộc khu vực bản Ít Chom Dưới, xã T, cách nhà anh khoảng 05 km cùng với trâu của các gia đình khác, khoảng 01 tuần sẽ đi thăm nom trâu một lần. Đến ngày 14/6/2020 khi con trai anh là Lương Văn H đi dắt con trâu về thì có anh Tòng Văn P và anh Tòng Văn P E đến nói con trâu này là trâu của anh P và dắt don trâu này đi. Sau khi xảy ra sự việc anh đã báo với chính quyền xã T và hòa giải nhưng không thành nay anh đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu anh Tòng Văn P phải trả lại anh 01 con trâu đực màu lông đen, khoảng 04 tuổi có giá trị khoảng 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Tại các biên bản lấy lời khai ngày 07/01/2021 và 18/6/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Tòng Văn P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện và không có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lương Văn U. Anh cho rằng đây là con trâu của gia đình anh. Về nguồn gốc của con trâu hiện đang có tranh chấp giữa anh và anh U là vào năm 2016 gia đình anh có mua 02 con trâu, 01 con trâu cái mẹ và 01 con nghé của gia đình ông Lò Văn E, đến năm 2017 thì con trâu cái mà anh mua của ông Lò Văn E nêu trên đã đẻ được 01 con nghé (Là con trâu hiện tại đang có tranh chấp giữa anh và anh Lương Văn U), đến năm 2018 thì con trâu cái mà anh mua của ông Lò Văn E chết, đến năm 2019 thì gia đình anh bán con nghé đực mà anh mua của gia đình ông Lò Văn E. Về đặc điểm con trâu này là 01 con trâu đực, màu lông đen, khoảng 03 tuổi, đã được sổ mũi, bị mẻ 01 răng ở giữa, bên phải có 03 khoáy, sừng dài khoảng 30 cm. Trước khi xảy ra tranh chấp thì gia đình anh thường chăn thả con trâu này tại khu vực lán của gia đình tại bản Í, xã T và thường thì khoảng 01 tuần sẽ đi thăm nom đàn trâu 01 lần, đến khoảng tháng 06 năm 2020 thì phát hiện anh Lương Văn U đi dắt con trâu này về nên anh đã đi lấy con trâu này về chăn dắt. Tại Ủy ban nhân dân xã T đã được hòa giải giữa anh và anh Lương Văn U nhưng không có kết quả.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 ngày 21 tháng 01 năm 2021 hai bên đương sự không thống nhất được việc giải quyết vụ án và thống nhất phương án là sẽ tiến hành giám định GEN (ADN) giữa con trâu đang có tranh chấp và con trâu của anh Lò Văn M, trú tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Con trâu mà nguyên đơn là anh Lương Văn U cho rằng là con trâu mẹ đẻ ra con trâu đang có tranh chấp) để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng là anh Lò Văn M, sinh năm 1982, trú tại bản Nậm Khăn, xã T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, ngày 03/3/2021, anh M khẳng định vào năm 2017 gia đình anh có bán 01 con nghé đực, màu lông đen, khoảng 01 tuổi cho gia đình anh Lương Văn U với giá là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), đặc điểm cụ thể của con nghé như thế nào anh không nhớ rõ.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021 Tòa án phối hợp với cán bộ Chi cục thú y và chăn nuôi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu tiến hành lấy biểu mô tai của 02 con trâu, bao gồm con trâu đang có tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn và con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M để tiến hành giám định GEN (ADN) và tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với con trâu đang có tranh chấp, con trâu đang tranh chấp có đặc điểm trâu đực lông màu đen có 04 khoáy; 1 khoáy ở dưới hốc mắt giữa sống mũi; 1 khoáy ở hõm hông đùi chân sau bên phải; 1 khoáy ở bả vai trước bên phải; 1 khoáy ở bả vai trước chân trái.

Đến ngày 18 tháng 3 năm 2021 Tòa án nhận được kết quả giám định GEN (ADN) số: 08/PTNTĐ-KHCN ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ tế bào động vật của Viện Chăn nuôi Quốc gia kết luận: Mẫu trâu có ký hiệu “M1” không có quan hệ huyết thống mẹ - con với mẫu trâu có ký hiệu “M2”.

Tại biên bản ghi ý kiến của các đương sự sau khi công bố và giao nhận kết quả giám định mẫu vật ngày 19 tháng 3 năm 2021, kết quả giám định giữa con trâu đang có tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn và con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M không có quan hệ huyết thống. Nguyên đơn là anh Lương Văn U không đồng ý với kết quả giám định nêu trên và anh cho rằng con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M đã được tiến hành lấy biểu mô tai để mang đi giám định GEN (ADN) không phải là con trâu mẹ đẻ ra con trâu đực hiện đang có tranh chấp giữa anh và anh P mà con trâu mẹ đẻ ra con trâu đang có tranh chấp giữa anh và anh P đã chết vào năm 2020 và anh không đề nghị Tòa án tiến hành giám định GEN (ADN) lại, bị đơn là anh Tòng Văn P nhất trí với kết quả giám định.

Tại biên bản lấy lời khai của nguyên đơn anh Lương Văn U, ngày 07 tháng 5 năm 2021, anh không đồng ý với kết luận giám định với lý do con trâu mẹ đẻ ra con trâu đang có tranh chấp đã chết, vào ngày 03 tháng 3 năm 2021 khi tham gia đi tiến hành lấy mẫu vật con trâu cái của gia đình ông Lò Văn M để đi giám định GEN anh không nhận rõ con trâu cái trên do lâu ngày không nhìn thấy con

trâu cái này và anh cho rằng vợ anh Lò Văn M nói với anh là con trâu già bị chết, tức là con trâu mẹ đẻ ra con trâu đang có tranh chấp đã bị chết. Kèm theo anh giao nộp cho Tòa án biên bản làm việc đề ngày 05/5/2021 và giấy xác nhận đề ngày 07/5/2021 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 31/5/2021 của người làm chứng là anh Hà Văn P, sinh năm 1983, trú tại bản Í xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu, anh khai gia đình anh có nuôi trâu và có chăn thả cùng với đàn trâu của gia đình anh Lường Văn U cùng với trâu của nhiều gia đình khác. Anh có nhìn thấy con trai của nguyên đơn anh Lường Văn U đi dắt con trâu về nhà nhưng sau đó nghe được thông tin là phía anh Tòng Văn P và anh Lường Văn U xảy ra tranh chấp con trâu này, về đặc điểm của con trâu đang có tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn anh chỉ biết là con trâu đực, màu lông đen. Anh cho rằng con trâu đang có tranh chấp là trâu của anh Lường Văn U vì khi anh Lường Văn U đi mua con trâu này về thì anh có biết, sau này chăn thả con trâu này ở khu vực bãi chăn thả thì anh có đi qua và nhớ hình dáng con trâu này.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/6/2021 và tại phiên tòa, người làm chứng là ông Lò Văn E, sinh năm 1977, trú tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu trình bày: Gia đình ông có bán cho anh Tòng Văn P 02 con trâu, gồm 01 con trâu cái và 01 con nghé với giá 31.000.000 đồng, giữa ông và anh P có lập giấy tờ mua bán tuy nhiên hiện nay giấy tờ mua bán này đã bị mất. Khi ông bán trâu cho anh Tòng Văn P thì có vợ ông tên là Lò Thị Đ và anh trai ông tên là Lò Văn T làm chứng. Đối với việc bị đơn là anh Tòng Văn P khai việc anh có mua 02 con trâu của anh Lò Văn T thực chất là mua trâu của gia đình anh.

Tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng là chị Lò Thị D, sinh năm 1986, trú tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu ngày 10/6/2021, chị trình bày: Chị là vợ của anh Lò Văn M, vào năm 2017 gia đình chị có bán 01 con trâu đực, màu lông đen cho anh Lường Văn U với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), không làm giấy tờ mua bán. Tại thời điểm ngày 03 tháng 3 năm 2021 khi Tòa án phối hợp với đại diện Chi cục thú y và chăn nuôi tiến hành lấy biểu mô tai con trâu cái để đi lấy mẫu giám định GEN (ADN) thì chị có được tham gia đồng thời chị khẳng định con trâu cái mà Tòa án cùng với đại diện chi cục thú y và chăn nuôi tiến hành lấy biểu mô tai để tiến hành lấy mẫu giám định GEN (ADN) chính là con trâu mẹ đẻ ra con trâu mà gia đình chị đã bán cho gia đình anh Lường Văn U vào năm 2017, hiện nay con trâu này vẫn còn sống và gia đình chị vẫn đang quản lý chăm sóc con trâu này tại lán của gia đình. Đối với nội dung anh Lường Văn U cho rằng chị có nói là gia đình chị có bị chết 01 con trâu cái, tức là con trâu mẹ đẻ ra con trâu hiện đang có tranh chấp giữa anh U và anh P thì chị xác nhận là chị có nói nội dung gia đình chị có bị chết 01 con trâu cái, tuy nhiên con trâu bị chết không phải là con trâu mẹ đẻ ra con trâu đang có tranh chấp giữa anh U và anh P mà là con trâu mẹ đẻ ra con trâu cái đã được tiến hành

lấy biểu mô tai để tiến hành giám định GEN (ADN), tức là (*con trâu bà của con trâu đang có tranh chấp*) giữa anh U và anh P.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/6/2021 và tại phiên tòa, người làm chứng là anh Lò Văn C, sinh năm 1985, trú tại bản Í, xã T, huyện T trình bày: Anh giữ chức vụ trưởng bản Í, xã T từ năm 2017 đến nay. Anh có nắm được số lượng đàn trâu của các gia đình trong bản Í thông qua sổ ghi chép của bản, kể từ thời điểm anh làm trưởng bản Í thì anh biết gia đình anh Tòng Văn P có nuôi trâu, vào thời điểm năm 2019 thì gia đình anh P có 05 con trâu, tuy nhiên sau đó có bán đi 02 con nhưng không báo hay lấy xác nhận của bản Í, hiện nay gia đình anh Tòng Văn P còn 01 con trâu còn để thêm thì anh không nắm được.

Tại biên bản lấy lời khai của những người làm chứng là bà Lò Thị Đề và ông Lò Văn Thường vào ngày 09 tháng 6 năm 2021 ông bà xác nhận nội dung anh Lò Văn Tâm và ông Lò Văn E là bố con, cả hai ông bà có được tham gia việc gia đình ông Lò Văn E có bán 02 con trâu, bao gồm 01 con trâu cái và 01 con nghé đực cho anh Tòng Văn P, giữa ông Lò Văn E và anh Tòng Văn P không làm giấy tờ mua bán.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/6/2021 và tại phiên tòa, người làm chứng là anh Lò Văn M và tại biên bản lấy lời khai chị Lò Thị D ngày 09 tháng 6 năm 2021 đã khẳng định hiện tại gia đình anh, chị vẫn đang quản lý, chăm sóc con trâu cái mà vào ngày 03 tháng 3 năm 2021 đại diện Tòa án cùng với đại diện Chi cục thú y và chăn nuôi, Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu đã tiến hành lấy biểu mô tai để tiến hành giám định GEN (ADN), con trâu cái nêu trên chính là con trâu cái mẹ đẻ ra con trâu hiện tại đang có tranh chấp giữa anh U và anh P. Tại thời điểm năm 2019 gia đình anh, chị có bị chết một con trâu cái, tuy nhiên con trâu cái bị chết là con trâu mẹ đẻ ra con trâu cái mà đã được tiến hành lấy biểu mô tai để lấy mẫu giám định, (là con trâu bà) của con trâu hiện tại đang có tranh chấp giữa anh U và anh P.

Tại biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Là Thị P, sinh năm 1982, trú tại bản T, xã T, huyện T, ngày 18/6/2021, thể hiện chị là vợ của nguyên đơn anh Lường Văn U, chị nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh Lường Văn U đã trình bày, về nguồn gốc, đặc điểm, việc chăn thả con trâu đang có tranh chấp chị khẳng định là mua con trâu này của gia đình anh Lò Văn M vào năm 2017 với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), không làm giấy tờ mua bán, khi về thường chăn thả ở bản T, con trâu có đặc điểm là 01 con trâu đực, màu lông đen, khoảng gần 04 tuổi, dưới cằm có 01 chòm lông màu trắng, trâu đã được sổ mũi, con trâu là tài sản chung của gia đình chị.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/6/2021 đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Lò Thị X, sinh năm 1981, trú tại bản Í, xã T, huyện T, trình bày chị là vợ của bị đơn là anh Tòng Văn P, chị không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lường Văn U. Về nguồn gốc của con trâu đang có tranh chấp do gia đình chị mua 02 con trâu, gồm 01 con trâu cái to và 01 con

nghe đực của gia đình ông Lò Văn E có con trai tên là Lò Văn T ở bản N, xã T, huyện T vào năm 2016, đến năm 2017 thì con trâu cái đã mua của gia đình ông E đẻ ra 01 con nghe đực (Là con trâu hiện tại đang có tranh chấp), đến năm 2018 thì con trâu cái chết, đến năm 2019 thì bán con nghe đực đã mua của gia đình ông E đi. Về đặc điểm của con trâu là con trâu đực, màu lông đen, khoảng 03 tuổi, gia đình thường chăn thả ở khu vực bản Í, khoảng 01 tuần thì đi thăm nom trâu một lần.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 ngày 18 tháng 6 năm 2021 các bên đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án, các bên đương sự đều đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

Tại phiên tòa nguyên đơn là anh Lường Văn U vẫn giữ nguyên quan điểm như đơn khởi kiện và tại các biên bản lấy lời khai, các buổi hòa giải anh đã trình bày, yêu cầu phía bị đơn là anh Tòng Văn P phải trả lại anh 01 con trâu đực, màu lông đen, khoảng 04 tuổi, có giá trị khoảng 30.000.000 đồng. Anh không đồng ý với kết quả giám định gen (ADN) của Phòng thí nghiệm trọng điểm, Viện chăn nuôi, không đề nghị giám định lại và không cung cấp bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ mới nào liên quan đến yêu cầu khởi kiện của mình.

Bị đơn là anh Tòng Văn P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã trình bày và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Là Thị P đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có ý kiến gì. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Lò Thị Xuân không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý đến thời điểm hiện nay, thấy rằng Tòa án thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho các đương sự.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

Những người làm chứng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 78 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 158; 160; 164; 165; 166; 186; 189; 190; 192 Bộ luật dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lường Văn U, sinh năm 1982, trú tại bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Anh Tòng Văn P, sinh năm 1978, trú tại bản Í, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu là chủ sở hữu hợp pháp của 01 con trâu đực khoảng 04 tuổi, màu lông đen, hiện nay do anh đang trực tiếp quản lý, chăn dắt.

Về án phí: Nguyên đơn anh Lường Văn U phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện không được Tòa án chấp nhận.

Về các chi phí tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ chi phí giám định GEN (ADN) theo nội dung các đương sự thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trực tiếp tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật trong vụ án này là tranh chấp quyền sở hữu tài sản, căn cứ Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng, tuy nhiên các đương sự đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn là anh Lường Văn U đề nghị Tòa án buộc bị đơn là anh Tòng Văn P trả lại 01 con trâu đực, màu lông đen, khoảng 04 tuổi, có giá trị là 30.000.000 đồng.

Bị đơn không có yêu cầu phản tố và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lường Văn U: Năm 2016 anh có đặt mua 01 con nghé từ khi con trâu mẹ của gia đình anh Lò Văn M ở bản N, xã T, huyện T còn đang mang thai và thống nhất thỏa thuận đợi đến khi nào gia đình anh Lò Văn M chăm sóc con nghé được khoảng 01 tuổi thì anh sẽ bắt mang về nuôi với giá tiền là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), giữa anh và anh M không lập giấy tờ mua bán. Đến ngày 02 tháng 5 năm 2017 thì anh dắt con trâu nghé từ gia đình nhà ông Lò Văn M về theo nội dung đã thỏa thuận trước đó, khi dắt về anh thường chăn thả con trâu nghé này ở trong bản và bãi chăn thả của bản Í. Đến ngày 14 tháng 6 năm 2020 khi anh và con trai anh đi dắt con trâu này về để sở mũi, đến khi con trai anh dắt con trâu này gần về đến nhà thì có anh Tòng Văn P đến nói là trâu của anh P và dắt con trâu này đi. Sau khi sự việc xảy ra thì anh đã báo với chính quyền địa phương và được hòa giải 02 lần nhưng không có kết quả, sau khi hòa giải không thành thì các bên thống nhất tạm giao con trâu đang có tranh chấp cho anh Tòng Văn P quản lý. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu anh Tòng Văn P phải trả lại con trâu trên cho gia

đình anh, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của nguyên đơn, bị đơn và tiến hành hòa giải lần 1 và thống nhất nội dung sẽ tiến hành giám định ADN (GEN) 02 con trâu bao gồm con trâu đang có tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn và con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M, là con trâu mà nguyên đơn cho rằng là con trâu mẹ đẻ ra con trâu mà gia đình anh đã mua của anh Lò Văn M năm 2017 với giá tiền 7.000.000 đồng để làm căn cứ giải quyết tranh chấp, nếu con trâu đực đang có tranh chấp có quan hệ huyết thống với con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M thì con trâu đang có tranh chấp thuộc quyền sở hữu của nguyên đơn còn nếu hai con trâu trên không có quan hệ huyết thống thì con trâu đang có tranh chấp thuộc quyền sở hữu của bị đơn. Ngày 03 tháng 3 năm 2021 Tòa án phối hợp với đại diện Chi cục thú y và chăn nuôi, Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu tiến hành đi lấy biểu mô tai của 02 con trâu gồm con trâu đang có tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn và con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M với sự tham gia của cả nguyên đơn, bị đơn và vợ, chồng anh Lò Văn M sau đó niêm phong gửi kết quả đi giám định. Như vậy khẳng định việc nguyên đơn và bị đơn đều hoàn toàn tự nguyện lựa chọn phương pháp tiến hành giám định GEN (ADN) để làm căn cứ giải quyết tranh chấp đồng thời việc tiến hành lấy mẫu để gửi đi giám định đến khi có kết quả giám định đều hoàn toàn khách quan, tự nguyện.

Sau khi có kết quả giám định GEN (ADN) và công bố kết quả giám định thì nguyên đơn là anh Lương Văn U không đồng ý với kết quả giám định với lý do việc tiến hành lấy mẫu để gửi đi giám định GEN (ADN) đối với con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M, đây không phải là con trâu mẹ của con trâu hiện tại đang có tranh chấp giữa anh và anh P, mà con trâu mẹ này đã bị chết rồi, tại buổi tiến hành lấy biểu mẫu gửi giám định do anh lâu ngày không nhìn thấy con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M nên dẫn đến nhầm lẫn. Căn cứ vào các lời khai của những người làm chứng là anh Lò Văn M và vợ anh là chị Lò Thị D sau khi nguyên đơn không nhất trí với kết luận giám định đều khẳng định con trâu cái đã được lấy biểu mô tai để gửi đi tiến hành giám định vào ngày 03 tháng 3 năm 2021 chính là con trâu mẹ đẻ ra con trâu đực mà gia đình anh, chị đã bán cho anh Lương Văn U vào năm 2017 với giá 7.000.000 đồng, hiện tại gia đình anh, chị vẫn đang quản lý, chăm sóc tại lán của gia đình.

Sau khi có kết quả giám định GEN (ADN) nguyên đơn cho rằng việc tiến hành giám định là không chính xác vì vợ anh Lò Văn M có nói với anh về việc gia đình chị có con trâu già bị chết, tức là con trâu mẹ đẻ ra con trâu hiện tại đang có tranh chấp giữa anh và bị đơn bị chết và anh giao nộp biên bản làm việc đề ngày 05/5/2021 kèm theo giấy xác nhận số 176/GXN-UBND ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T. Trong biên bản làm việc ngày 05/5/2021 người làm chứng là anh Lò Văn M có xác nhận nội dung “Trong năm 2019 có chết một con trâu mẹ màu đen, nay gia đình còn 04 con, 01 con mẹ và 03 con nhỏ, ngoài ra tôi chưa có chết và mua bán đi nơi nào...”. Tại biên bản lấy lời

khai của những người làm chứng là anh Lò Văn M và chị Lò Thị D ngày 09/6/2021 anh, chị đều khẳng định trong năm 2019 gia đình anh, chị có chết 01 con trâu cái, tuy nhiên con trâu cái bị chết là con trâu mẹ đẻ ra con trâu cái đã được tiến hành lấy mẫu giám định GEN (ADN) tức là con trâu bà của con trâu đực mà gia đình anh, chị đã bán cho anh Lường Văn U vào năm 2017. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ hay người làm chứng để chứng M cho ý kiến của anh cho rằng con trâu cái mẹ đẻ ra con trâu đực đang có tranh chấp giữa anh và bị đơn đã bị chết. Như vậy có thể khẳng định việc giám định GEN (ADN) giữa con trâu đang có tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn với con trâu cái của gia đình anh Lò Văn M là khách quan, chính xác, các lời khai của những người làm chứng là anh Lò Văn M và chị Lò Thị D là tự nguyện, ý kiến của nguyên đơn cho rằng con trâu cái mẹ đẻ ra con trâu đang có tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn đã bị chết là không có căn cứ.

Đối với lời khai của những người làm chứng khác trong quá trình giải quyết vụ án, lời khai của anh Hà Văn P, sinh năm 1983, cư trú tại bản Í, xã T ngày 31 tháng 5 năm 2021 thể hiện gia đình anh có nuôi trâu và thường chăn thả cùng nhiều hộ gia đình khác trong đó có đàn trâu của gia đình nguyên đơn, anh có được nhìn thấy gia đình nguyên đơn đi dắt con trâu đực về, đặc điểm thì không nhớ cụ thể chỉ biết là con trâu đực, lông màu đen. Anh cho rằng con trâu đang có tranh chấp giữa các đương sự anh cho rằng đây là trâu của nguyên đơn vì anh có biết việc nguyên đơn đi mua con trâu này ở bản Nậm Khăn về và sau này gia đình nguyên đơn chăn thả con trâu này ở bãi chăn thả thì anh có nhớ hình dáng con trâu này. Lời khai của người làm chứng Hà Văn P việc chăn thả trâu cùng với đàn trâu của gia đình nguyên đơn tuy nhiên anh cũng không nhớ đặc điểm cụ thể chi tiết của con trâu của nguyên đơn do vậy việc anh khẳng định con trâu đang có tranh chấp giữa các đương sự là không đủ cơ sở.

Tại biên bản lấy lời khai của những người làm chứng là ông Lò Văn E, sinh năm 1977, bà Lò Thị Đ, sinh năm 1979 và ông Lò Văn T, sinh năm 1963 ngày 09/6/2021 và ngày 02/6/2021 đều cho rằng gia đình ông Lò Văn E và bà Lò Thị Đ có bán cho gia đình bị đơn là anh Tòng Văn P 02 con trâu, gồm 01 con trâu cái và 01 con nghé đực với giá tiền là 31.000.000 đồng, có lập giấy tờ mua bán tuy nhiên do lâu ngày nên đã bị mất, việc mua bán giữa gia đình ông, bà chỉ có ông Lò Văn E, bà Lò Thị Đ, anh Tòng Văn P và ông Lò Văn T tham gia, ngoài ra không có ai khác.. Đồng thời tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng là anh Lò Văn C, sinh năm 1985 vào ngày 09 tháng 6 năm 2021, anh khẳng định anh giữ chức vụ trưởng bản Í từ tháng 7 năm 2017 đến nay, anh có nắm được số lượng trâu của từng gia đình trong bản trong đó có gia đình bị đơn anh Tòng Văn P, năm 2019 gia đình bị đơn có 05 con trâu, sau đó bán đi 02 con tuy nhiên không báo với bản Í nên anh không ghi thay đổi số lượng trâu của gia đình bị đơn trong sổ theo dõi của bản, hiện tại gia đình bị đơn còn 01 con trâu, nếu có

để thêm thì cũng là trâu nhỏ. Căn cứ vào các lời khai của những người làm chứng có thể khẳng định việc bị đơn là anh Tòng Văn P mua 02 con trâu của gia đình ông Lò Văn E và bà Lò Thị Đ là có thật và gia đình bị đơn có nuôi và chăn thả trâu tuy nhiên việc tăng giảm số lượng trâu cụ thể thì không cụ thể.

Đối với lời khai của bị đơn về việc vào năm 2016 anh có mua 02 con trâu của anh Lò Văn T ở bản N, xã T, tại phiên tòa bị đơn khai do cách gọi của đồng bào dân tộc Thái thường gọi tên con trai cả kèm theo tên bố phía sau, mặt khác anh không biết cụ thể tên cụ thể của con trai ông Lò Văn E nhưng thực chất là anh mua trâu của gia đình ông Lò Văn E, trực tiếp giao dịch mua bán với vợ chồng ông Lò Văn E. Tại biên bản xác M đề ngày 03/8/2021, có xác nhận của Công an xã T xác định gia đình ông Lò Văn E và vợ là bà Lò Thị Đ có người con trai cả tên là Lò Văn T, không có ai tên là T và tại phiên tòa người làm chứng Lò Văn E khẳng định con trai ông tên là Lò Văn T.

Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 06/4/2021 nguyên đơn cung cấp đơn đề nghị đến ngày 18/6/2021 tiếp tục cung cấp đơn đề nghị điều do anh là người làm đơn kèm theo 03 ảnh con trâu mà là con trâu của anh đang có tranh chấp. Xét thấy đây là các đơn đề nghị thông thường của đương sự, chưa chứng minh được yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đơn khởi kiện và tại các biên bản lấy lời khai anh đã trình bày, không bổ sung, thay đổi gì thêm, không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì, không yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng tham gia tố tụng. Bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên có thể khẳng định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Lương Văn U yêu cầu bị đơn anh Tòng Văn P phải trả lại anh 01 con trâu đực, màu lông đen, có giá trị khoảng 30.000.000 đồng là không có căn cứ, không đủ cơ sở.

Đối với tiền chi phí tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tiền chi phí yêu cầu giám định GEN (ADN) của các đương sự, nguyên đơn đã nộp tổng cộng 02 lần với số tiền là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và bị đơn nộp tổng cộng 02 lần với số tiền là 7.300.000 đồng (Bảy triệu ba trăm nghìn đồng). Trước khi tiến hành lấy mẫu giám định GEN (ADN) nguyên đơn và bị đơn thống nhất nếu con trâu đang có tranh chấp và con trâu của gia đình ông Lò Văn M có quan hệ huyết thống thì bị đơn phải chịu toàn bộ tiền chi phí giám định còn nếu con trâu đang có tranh chấp không có quan hệ huyết thống thì bị đơn phải chịu số tiền đã chi phí đi giám định. Căn cứ vào kết quả giám định GEN (ADN) và sự thỏa thuận của đương sự nên nguyên đơn phải chịu toàn bộ số tiền chi phí tiến hành giám định GEN (ADN) là 7.498.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn đồng), trả lại bị đơn số tiền đã nộp là 7.300.000 đồng.

Đối với số tiền thỏa thuận công chẵn đất gia súc trong thời gian tranh chấp thể hiện tại biên bản về việc thỏa thuận công chẵn đất gia súc trong thời gian tranh chấp ngày 02/7/2020 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tại phiên tòa bị đơn không đề nghị phía nguyên đơn phải chi trả số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn anh Lường Văn U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 158; 164; 165; 166; 186; 189; 190; 192 Bộ luật dân sự. Khoản 2 điều 26; Điều a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 229; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

[1] Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lường Văn U về việc yêu cầu bị đơn là anh Tòng Văn P phải trả lại anh 01 con trâu đực, màu lông đen, khoảng 04 tuổi, có giá trị khoảng 30.000.000 đồng. Đặc điểm trâu đực lông màu đen có 04 khoáy; 1 khoáy ở dưới hốc mắt giữa sống mũi; 1 khoáy ở hõm hông đùi chân sau bên phải; 1 khoáy ở bả vai trước bên phải; 1 khoáy ở bả vai trước chân trái.

Hiện con trâu đang tranh chấp có đặc điểm nêu trên do anh Tòng Văn P đang quản lý và chăm sóc.

[2] Về án phí: Nguyên đơn anh Lường Văn U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Xác nhận anh Lường Văn U đã nộp (*Tại biên lai số: AA/2016/0000920 - ngày 25/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên*).

[3] Về tiền chi phí giám định: Nguyên đơn anh Lường Văn U phải chịu toàn bộ số tiền chi phí giám định GEN (ADN) là 7.498.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn đồng, xác nhận nguyên đơn đã nộp tổng cộng 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) nay trả lại cho nguyên đơn số tiền 2.000 đồng (Hai nghìn đồng). Trả lại cho bị đơn số tiền đã nộp để tiến hành chi phí giám định là 7.300.000 đồng (Bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TADN tỉnh Lai Châu;
- VKS tỉnh Lai Châu ;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Ng Có QLNg Vụ LQ ;
- Lưu hs vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh